

Số: 694/2023/QĐST-HNGĐ

P, ngày 27 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 340/2023/TLST-HNGĐ ngày 18/4/2023 về “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Văng Tuyết N – sinh năm 1991
Thường trú: đường L, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh
Tạm trú: đường H, phường H, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn : Ông Nguyễn Ngọc Tường L – sinh năm 1994
Thường trú: đường N, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ cáo các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Văng Tuyết N – sinh năm 1991
Thường trú: đường L, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Tạm trú: đường H, phường H, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn : Ông Nguyễn Ngọc Tường L – sinh năm 1994
Thường trú: đường N, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Văng Tuyết N và ông Nguyễn Ngọc Tường L. Quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông L theo Giấy chứng nhận kết hôn số 146 do Ủy ban nhân dân phường T, quận P, Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/10/2020 chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung : Hai bên khai không có

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có

Về án phí ly hôn sơ thẩm : 150.000đồng bà Văng Tuyết N chịu, được trừ vào số tiền 300.000đồng bà N đã tạm nộp án phí theo biên lai thu số 0013894 ngày 18/04/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận P. Hoàn lại cho bà N số tiền 150.000đồng theo biên lai trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.P;
- UBND P. T, Q. P,
- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THA.DS quận P;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương